TAND HUYỆN VĂN BÀN **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2023/HS-ST
Ngày 11/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN, TỈNH LÀO CAI.

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Triệu Vĩnh Thái.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đàm Sông Hương.
2. Bà Vũ Thị Hồng Hải.

Thư ký phiên toà: Ông Nông Ngọc Giang - Thư ký toà án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2023/ TLST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2023/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Vàng Thị D - Sinh ngày 01/01/1982, tại huyện V, tỉnh L.

Nơi cư trú: Thôn H, xã N, huyện V, tỉnh L.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: Không.

Dân tộc: Mông; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Vàng A D, sinh năm 1940 (đã chết); con bà: Phà Thị D, sinh năm 1941 (đã chết).

Chồng: Sùng A D - sinh năm 1983, trú tại thôn H, xã N, hiện đang đi cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện số 1 tỉnh L;

Bị cáo có 08 con, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2020. Hiện đều trú tại thôn H, xã N, huyện V, tỉnh L.

- Tiền sự: Không.

- Tiền án: Bản án số: 59 ngày 07/12/2021 của TAND huyện Văn Bàn áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Vàng Thị D 02 năm 03 tháng tù, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", đang được hoãn chấp hành án phạt tù theo Quyết định số 02 ngày 28/01/2023 của TAND huyện Văn Bàn, hiện chưa được xóa án tích.

- Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Tạm giữ" từ ngày 19/6/2023 đến ngày 22/6/2023 và được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/6/2023 đến ngày 16/9/2023 tại xã N, huyện V. Ngày 28/6/2023 TAND huyện Văn Bàn có Quyết định số 01 hủy quyết định hoãn chấp hành án phạt tù và ngày 01/7/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Bàn có quyết định số 03 hủy bỏ

biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Vàng Thị D. Đến ngày 05/7/2023 Vàng Thị D đã tự nguyện đến chấp hành án tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Bàn - Có mặt tại phiên tòa.

* *Người bào chữa cho bị cáo*: Bà Lương Thị C, sinh năm 1991 - Trợ giúp viên, trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh L - Có mặt.

* *Người làm chứng:* Ông Sùng A S, sinh năm 1989 – Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn H, xã N, huyện V, tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên Tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 18 giờ ngày 19/6/2023, Công an xã N làm nhiệm vụ tại thôn H, xã N, phát hiện 01 đôi nam nữ đang đứng ở đường có biểu hiện vi phạm pháp luật. Công an đã yêu cầu những người này khai báo tên tuổi, địa chỉ và có đồ vật, tài liệu liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật thì giao nộp. Khi được yêu cầu người phụ nữ khai tên là Vàng Thị D và khai có cất giấu ma túy trong ốp lưng của chiếc điện thoại Redmi A5 đang cầm trên tay phải. Người đàn ông khai tên là Sùng A S - sinh năm 1989, trú tại thôn H, xã N. Công an đã mời người chứng kiến đến đưa D và S về trụ sở Công an xã N để kiểm tra. Tại đây D đã tự giác lấy trong ốp lưng của chiếc điện thoại Redmi A5 ra 01 gói nilon màu đen, bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục giao nộp và khai là ma túy của D tàng trữ để sử dụng. Sùng A S thì không có đồ vật, tài liệu gì giao nộp và khai không liên quan đến hành vi tàng trữ ma túy của D. Công an đã lập biên bản quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng. Ngoài ra còn tạm giữ của D 01 điện thoại Redmi A5 có ốp lưng màu đen và 01 thẻ căn cước công dân mang tên Vàng Thị D. Tiến hành khám xét chỗ ở của Vàng Thị D nhưng không phát hiện, thu giữ gì.

Về nguồn gốc ma túy Vàng Thị D khai: Khoảng 08 giờ ngày 19/6/2023, D gặp và nhờ một người đàn ông không quen biết ở đường đi thôn H, xã N mua hộ 50.000 đồng ma túy, người này cầm tiền rồi đi khoảng 01 tiếng thì quay lại đưa D 01 gói ma túy, gói bằng nilon màu đen. Sau đó D cất gói ma túy vào trong ốp lưng của chiếc điện thoại Redmi A5. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày D đi làm ruộng về có gặp Sùng A S là người cùng thôn cũng đi làm ruộng và đứng nói chuyện ở đường thôn H, xã N thì bị Công an bắt quả tang.

Tại bản Kết luận giám định số 229/GĐ-MT ngày 22/6/2023 của Phòng KTHS Công an tỉnh Lào Cai, kết luận: 0,23 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Vàng Thị D gửi giám định là loại chất ma túy Heroine.

* Tại bản Cáo trạng số 39/CT-VKS-VB ngày 12/7/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai, quyết định truy tố bị cáo Vàng Thị D ra trước Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn để xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên Tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vàng Thị D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Về hình phạt: + Hình phạt chính: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị

cáo Vàng Thị D từ 01 năm tù đến 01 năm 03 tháng tù. Đề nghị áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt với bản án số: 59 ngày 07/12/2021 của TAND huyện Văn Bàn, xử phạt Vàng Thị D 02 năm 03 tháng tù, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

+ Hình phạt bổ sung: Không.

- Về vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,17 gam Heroine, mảnh nilon mầu đen và niêm phong cũ còn lại sau giám định.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nươc 01 điện thoại Redmi A5 có ốp mầu đen là công cụ phạm tội đã thu giữ của bị cáo.

* Tại phiên Tòa người bào chữa cho bị cáo nhất trí về tội danh và điều luật như đại diện Viện kiểm sát luận tội nhưng đề nghị Hội đồng xét xử: Xem xét xử phạt bị cáo Vàng Thị D mức án thấp nhất là 01 năm tù và không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo, vì bị cáo là người dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật có phần hạn chế, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thành khẩn khai báo; gia đình đông con, thuộc hộ nghèo tại địa phương, không có tài sản riêng gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Là người sử dụng chất ma túy nên khoảng 08 giờ ngày 19/6/2023 Vàng Thị D gặp và nhờ một người đàn ông không quen biết ở đường đi thôn H, xã N mua hộ 50.000đ ma túy, người này cầm tiền rồi đi khoảng 01 tiếng thì quay lại đưa D 01 gói Heroine có khối lượng 0,23gam, gói bằng nilon màu đen. Sau đó D cất gói ma túy vào trong ốp lưng của chiếc điện thoại Redmi A5. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày D đi làm ruộng về có gặp Sùng A S là người cùng thôn cũng đi làm ruộng và đứng nói chuyện ở đường thôn H, xã N thì bị Công an bắt quả tang thu giữ toàn bộ số ma túy của bị cáo.

Như vậy lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vàng Thị D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Hội đồng đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo: Hành vi của bị cáo đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo hiểu rõ ma túy là độc dược nguy hiểm, ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng con người nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà mua ma túy, tàng trữ sử dụng cho

bản thân. Mặt khác ngày 07/12/2021 đã bị Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn tuyên phạt 02 năm 03 tháng tù, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", đang được hoãn chấp hành án phạt tù do nuôi con dưới 36 tháng tuổi nhưng tiếp tục phạm tội cho thấy tính coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy cần phải áp dụng một hình phạt thật nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội để cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung. Như vậy khi quyết định hình phạt của lần phạm tội này cần tổng hợp hình phạt với bản án số: 59/2021/HS-ST ngày 07/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của hai bản án.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự. Ngày 07/12/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, xử phạt Vàng Thị D 02 năm 03 tháng tù, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", đang được hoãn chấp hành án phạt tù, chưa được xóa án tích lần phạm tội này là tái phạm.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra truy tố và xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo; gia đình đông con, thuộc hộ nghèo tại địa phương. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt tù và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[6] Về vật chứng: Số ma túy thu giữ của Vàng Thị D là 0,23 gam Heroine, cơ quan điều tra gửi giám định, cơ quan giám định lưu mẫu 0,06g Heroine. Còn lại 0,17g Heroine cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại Redmi A5 có ốp lưng mầu đen là công cụ bị cáo cất giấu ma túy cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[7] Về các tình tiết khác: - Đối với Sùng A S là người đã gặp và nói chuyện với D trên đường thôn H, xã N khi bị bắt quả tang. Quá trình điều tra xác định S không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên Cơ quan điều tra không đề cấp xử lý.

- Đối với người đàn ông mà D nhờ mua hộ ma túy vào ngày 19/6/2023. Quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo Vàng Thị D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Vàng Thị D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Vàng Thị D 01 (một) năm 01 (một) tháng tù. Áp dụng khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt với bản án số 59/2021/HS-ST ngày 07/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn xử phạt bị cáo 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của hai bản án là 03 (ba) năm 04 (bốn) tháng, thời

hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/7/2023, ngày bị cáo tự nguyện đi chấp hành án, khi chấp hành án được trừ đi 06 (sáu) ngày đã bị tạm giữ theo bản án số 59/2021/HS-ST ngày 07/12/2021 và 03 (ba) ngày bị tạm giữ về hành vi phạm tội lần này tổng cộng bị cáo được trừ đi 09 (chín) ngày đã bị tạm giữ.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 0,17 gam Heroine, mảnh nilon mầu đen và niêm phong cũ được đựng trong 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn.
- Tịch thu sung ngân sách nhà nươc 01 (một) điện thoại Redmi A5 có ốp mầu đen là công cụ phạm tội đã thu giữ của bị cáo.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Bàn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn ngày 14/7/2023.)

Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Vàng Thị D phải chịu 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, điều 7, điều 7a, 7b và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận
- TAND Tỉnh(01);
- VKSND tỉnh(01);
- Sở Tư pháp (01);
- VKSND huyện(01)
- Công an huyện(02);
- Bị cáo(01); Người bào chữa;
- THAHS, THADS;
- Lưu HS, Văn phòng.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Triệu Vĩnh Thái